TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 904/2017/QĐDS-ST
Ngày: 17/7/2017
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Võ Thị Mỹ Hạnh.

Thư ký phiên họp: Ông Bùi Trường An - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Đào Thị Xuân Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 76/2017/TLST-HNGĐ ngày 28/02/2017 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 455/2017/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu: Ông Lê Đình T1, sinh năm 1978

Địa chỉ: B3/1B, Đường B, Tổ B, Khu phố H, phường T, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Nhã T2, sinh năm 1986

Địa chỉ: ON L6S 4J1, Canada.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Đình T1 và bà Nguyễn Thị Nhã T2 yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Ông Lê Đình T1 và bà Nguyễn Thị Nhã T2 không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Lê Đình T1 và bà Nguyễn Thị Nhã T2 không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Lê Đình T1 và bà Nguyễn Thị Nhã T2 không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Ông Lê Đình T1 và bà Nguyễn Thị Nhã T2 có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ Khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên hợp vắng mặt các đương sự nêu trên.

Về nội dung: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Lê Đình T1 và bà Nguyễn Thị Nhã T2 ngày 15/02/2008, vào sổ đăng ký kết hôn số 591, quyển số 02 ngày 18/02/2008 thì hôn nhân giữa ông Tấn với bà Trang là hôn nhân hợp pháp, thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hôn nhân và gia đình.

Ông Lê Đình T1 và bà Nguyễn Thị Nhã T2 yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn vì tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, việc hai bên thuận tình ly hôn là tự nguyện, không trái với pháp luật, nên chấp nhận yêu cầu nêu trên của đương sự.

Về con chung: Ông Lê Đình T1 và bà Nguyễn Thị Nhã T2 khai không có con chung nên Tòa án không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Đình T1 và bà Nguyễn Thị Nhã T2 khai không có nên Tòa án không xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham dự phiên họp có ý kiến trình bày: Trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ và tại phiên họp, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn giữa ông Tấn và bà Nhã; Con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Tấn và bà Nhã khai không có nên không xem xét.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 2 Điều 367, Điều 372 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Đình T1 và bà Nguyễn Thị Nhã T2.

1. Về hôn nhân: Ghi nhận thuận tình ly hôn giữa ông Lê Đình T1 và bà Nguyễn Thị Nhã T2.

2. Về con chung, về tài sản chung và về nợ chung: Ông Lê Đình T1 và bà Nguyễn Thị Nhã T2 khai không có nên Tòa án không xem xét.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự:

Ông Lê Đình T1 và bà Nguyễn Thị Nhã T2 phải chịu 300.000 đồng lệ phí, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0033526 ngày 16/02/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Lê Đình T1 và bà Nguyễn Thị Nhã T2 đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

4. Đương sự vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ quyết định.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Mỹ Hạnh